

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2023/HS-ST
Ngày 06 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thanh

Ông Đinh Đức Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn Q**, sinh ngày 02 tháng 02 năm 2005, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn A, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N và bà Lê Thị A; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo đầu thú ngày 26/7/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Bị hại: Anh Y, sinh năm 1997; trú tại: thị trấn H, huyện S, thành phố K, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; tạm trú: khách sạn Hạ Long Harbour Hotel, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người phiên dịch: Bà Phạm Thị Thùy N, sinh năm 1982. Địa chỉ: tổ A, khu B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Hồng Đ, sinh năm 1970; trú tại: thôn A, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1968; trú tại: thôn A, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3. Anh Dai Ying X, sinh năm 2003; trú tại: khách sạn Hạ Long Harbour Hotel, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn Q làm công nhân trong nhà xưởng khu D - Công ty Jinko Solar - khu Công nghiệp AMATA thuộc thôn 7, xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 25/7/2023, Q tiểu tiện tại lỗ thông gió trong nhà xưởng thì bị anh Y, sinh năm 1997, quốc tịch Trung Quốc, là công nhân Công ty Jinko Solar phát hiện và yêu cầu Q phải dọn sạch tất cả các vị trí lỗ thông gió tại nhà xưởng, bao gồm vị trí Q đã tiểu tiện và các lỗ thông gió khác, nếu không sẽ báo cáo lãnh đạo Công ty đuổi việc Q. Khoảng 19 giờ cùng ngày, anh Y tiếp tục gặp và yêu cầu Q phải dọn vệ sinh. Q đồng ý dọn sạch vị trí do mình tiểu tiện. Tuy nhiên Q bức tức anh Y về việc yêu cầu Q dọn vệ sinh các vị trí không do mình tiểu tiện nên Q nảy sinh ý định đánh anh Y.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Q đứng ở cổng số 3 Công ty Jinko Solar đợi anh Y đi làm về, khi thấy anh Y đi từ trong Công ty Jinko Solar ra ngoài cổng, Q nhặt chiếc gậy gỗ hình chữ nhật kích thước khoảng (80 x 05 x 01)cm ở bãi đất gần đó đi đến trước anh Y rồi dùng gậy gỗ vụt 02 nhát vào vùng đầu anh Y, anh Y bỏ chạy thì Q vụt gậy gỗ vào bãi đất trống rồi bỏ đi. Đến ngày 26/7/2023, Q đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định số 536, ngày 27/7/2023 và kết luận giám định bổ sung số 613 ngày 18/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận: Sẹo vết thương đầu trong cung lông mày mắt phải có 03 cạnh, bờ mép nham nhở, kích thước (04 x 0,2)cm; (02 x 0,2)cm và (03 x 0,2)cm; chấn thương mắt phải, xuất huyết, cương tụ kết mạc, phù giác mạc, xuất huyết, tụ máu tiền phòng 02cm, có màng xuất tiết bám vào mặt trước thủy tinh thể, hiện tại thị lực mắt phải 07/10, mắt trái 10/10. Chấn thương vùng đỉnh chẩm trái hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng. Tổng tổn thương cơ thể 14% sức khỏe.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 99/CT-VKS-QY ngày 20/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

- Người làm chứng Dai Ying X có lời khai về thời gian, địa điểm và tình tiết vụ án phù hợp với nội dung đã nêu.

- Bị hại Y có quan điểm: Sự việc xảy đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, anh đồng ý với kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh. Về việc bồi thường dân sự, anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 297.126.000đ (hai trăm chín mươi bảy triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn đồng), trong đó bao gồm tiền chữa trị vết thương, tiền thuốc, tiền mất thu nhập do nằm viện điều trị thương tích ..v.v.., bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 100.000.000đ (một

trăm triệu đồng). Do đó anh yêu cầu bị cáo Quỳnh phải bồi thường số tiền còn lại là 197.126.000đ (một trăm chín mươi bảy triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Về trách nhiệm hình sự, anh đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Đỗ Văn Q nhận thức được hành vi trái pháp luật của mình, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, bị cáo không đồng ý với quan điểm của bị hại, bị cáo chỉ đồng ý bồi thường 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2023; Về trách nhiệm bồi thường dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại từ 91.696.633đ đến 93.696.633đ, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 100.000.000đ và đã bồi thường xong số tiền nói trên.

Bị hại không đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về phần bồi thường dân sự, giữ nguyên quan điểm như đã yêu cầu về việc bồi thường trách nhiệm dân sự.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận, có lời xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn Quỳnh đều khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định, biên bản hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Do bức tức việc anh Y yêu cầu Đỗ Văn Q dọn vệ sinh nơi Q tiểu tiện trong nhà xưởng nên hồi 20 giờ ngày 25/7/2023, tại công số 3 Công ty Jinko Solar thuộc

thôn 7, xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Văn Q đã có hành vi dùng gậy gỗ đập 02 nhát vào vùng đầu anh Y, làm anh Y bị tổn hại 14% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Văn Q đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự; như nội dung bản cáo trạng số: 99/CT-VKS-QY ngày 20/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: bị cáo là người trưởng thành có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm đến thể chất, sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm, thực hiện hành vi có tính chất côn đồ với lỗi cố ý trực tiếp nhằm gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, là đối tượng được Pháp luật Hình sự bảo vệ; gây mất trật tự trị an của địa phương. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự giác ra đầu thú, đã bồi thường thiệt hại, được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 297.126.000đ (hai trăm chín mươi bảy triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn đồng) bao gồm các khoản: chi phí điều trị thương tích là 106.306.000đ (một trăm linh sáu triệu, ba trăm linh sáu nghìn đồng); chi phí cho người chăm sóc là 829.000đ (tám trăm hai mươi chín nghìn đồng); tiền lương do mất thu nhập vì phải nghỉ việc từ ngày 26/7/2023 đến ngày 11/10/2023 để điều trị là 34.240.000đ (ba mươi tư triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng); tiền bồi thường do tổn thất về tinh thần là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng); tiền hồi phục sức khỏe gồm tiền ăn uống, chi tiêu trong thời gian điều trị là 4.751.000đ (bốn triệu bảy trăm năm mươi một nghìn đồng); chi phí dịch thuật giấy tờ là 1.000.000đ (một triệu đồng). Ngày 23/8/2023, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Số tiền còn lại bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 197.126.000đ (một trăm chín mươi bảy triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị hại Y vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường như trên; bị cáo Đỗ Văn Q chỉ chấp nhận bồi thường 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Hội đồng xét xử nhận thấy, số tiền bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường một số khoản là quá cao, không có căn cứ nên chỉ chấp nhận một phần, cụ thể như sau:

- Chi phí cho người chăm sóc là 829.000đ (tám trăm hai mươi chín nghìn đồng) là có cơ sở nên chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường.

- Tiền lương do mất thu nhập vì phải nghỉ việc từ ngày 26/7/2023 đến ngày 11/10/2023 để điều trị là 34.240.000đ (ba mươi tư triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng), bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này do đó Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường.

- Tiền hồi phục sức khỏe gồm tiền ăn uống, chi tiêu trong thời gian điều trị là 4.751.000đ (bốn triệu bảy trăm năm mươi một nghìn đồng) là phù hợp nên chấp nhận.

- Tiền viện phí, chữa trị thương tích: bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 106.306.000đ (một trăm linh sáu triệu, ba trăm linh sáu nghìn đồng) là quá cao. Căn cứ các tài liệu, hóa đơn điều trị tại bệnh viện thì số tiền phải chi trả cho việc điều trị thương tích tổng cộng là 15.676.633đ (trong đó: bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển là 4.697.731đ; bệnh viện Bãi Cháy là 10.673.902đ; tiền thuốc: 305.000đ), do đó chỉ có căn cứ buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 15.676.633đ (mười lăm triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi ba đồng). Ngoài ra, theo hóa đơn điều trị ở Trung Quốc mà bị hại cung cấp thì chi phí điều trị quy đổi ra tiền Việt Nam đồng là 14.200.000đ (mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng), bị cáo cũng đồng ý bồi thường khoản tiền này.

- Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) tiền tổn thất về tinh thần là quá cao, không có căn cứ, vì khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự quy định, khoản bù đắp tổn thất về tinh thần cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định; lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm này là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Do mức thương tích bị cáo gây ra cho bị hại là 14%, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền tổn thất tinh thần bằng 10 lần mức lương cơ sở ($1.800.000đ \times 10 = 18.000.000đ$) là phù hợp.

- Đối với yêu cầu bồi thường chi phí dịch thuật giấy tờ là 1.000.000đ của bị hại là không có căn cứ chấp nhận.

- Đối với chi phí xe cấp cứu là 2.000.000đ (hai triệu đồng) và thêm 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền chi phí ăn uống phục hồi sức khỏe theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên được chấp nhận.

Như vậy tổng số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự buộc bị cáo Đỗ Văn Q phải bồi thường cho bị hại Y là 91.696.633đ (chín mươi một triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi ba đồng). Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn Q đồng ý bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

[6] Về vật chứng: Sau khi dùng đoạn gỗ gây gỗ gây thương tích cho anh Y, Q đã vứt đoạn gỗ vứt gây gỗ vào bãi đất trống, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị hại có quan điểm đề nghị được miễn án phí dân sự, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị hại Y được miễn án phí dân sự.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy

định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2023.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đỗ Văn Q phải bồi thường cho anh Y tổng số tiền là 91.696.633đ (chín mươi một triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi ba đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), và đã bồi thường xong số tiền nói trên.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn Q có nghĩa vụ nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Công an TX Quảng Yên;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TX Quảng Yên;
- CQ THA HS;
- Cơ sở giam giữ;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Huy

